

Số: 241/2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Bình, ngày 13 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 344/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp A, xã O, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Quách Văn D, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp A, xã O, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Quách Văn D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Quách Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Quách Thế K, sinh ngày 30/7/2016. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị H. Sau khi ly hôn, chị H và anh D thống nhất, chị H được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Quách Thế K, sinh ngày 30/7/2016, anh D cấp dưỡng nuôi con chung Thế K mỗi tháng là  $\frac{1}{2}$  mức lương cơ sở cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ

tháng 12/2020.

Chị H và anh D được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị H và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đình chỉ yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mỹ H về việc yêu cầu anh Quách Văn D có trách nhiệm chia cho chị H  $\frac{1}{2}$  giá trị tài sản chung của vợ chồng là 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng).

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ H tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 4.050.000 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BI/2019/0006809 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình. Chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Quách Văn D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- UBND xã Tân Hòa, H. Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Xuân Nữ**

